

Số: 3772/TCT-HT  
V/v miễn, giảm tiền sử dụng đất

Hà Nội, ngày 13 tháng 9 năm 2007

Kính gửi: Ông Trần Tam  
Địa chỉ: Khối 9, phường Lê Lợi, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An

Tổng cục Thuế nhận được đơn thư của ông Trần Tam cư trú tại Khối 9, phường Lê Lợi, thành phố Vinh, Nghệ An hỏi về chế độ miễn, giảm tiền sử dụng đất theo Nghị định số 38/2000/NĐ-CP ngày 23/8/2000 của Chính phủ và Thông tư số 115/2000/TT-BTC ngày 11/12/2000 của Bộ Tài chính đối với người có công với cách mạng. Về vấn đề này, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

Mục C Thông tư số 115/2000/TT-BTC ngày 11/12/2000 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Nghị định số 38/2000/NĐ-CP ngày 23/8/2000 của Chính phủ về thu tiền sử dụng đất quy định như sau:

- Tại điểm 1 quy định: “1.4. Trong hộ gia đình có nhiều thành viên thuộc diện được giảm tiền sử dụng đất thì được cộng các mức giảm của từng thành viên thành mức giảm chung của cả hộ, nhưng mức giảm tối đa không vượt quá số tiền sử dụng đất phải nộp trong hạn mức đất ở.

1.6 Người được xét miễn giảm tiền sử dụng đất phải là người có tên trong hộ khẩu gia đình có chung quyền sử dụng đất hoặc là người được giao đất, được mua nhà đang ở thuê thuộc sở hữu Nhà nước, được chuyển mục đích sử dụng hoặc là người đang sử dụng đất được xét cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

1.8. Việc miễn tiền sử dụng đất nêu trên chỉ xét một lần theo hộ gia đình cho những người có chung quyền sử dụng đất hợp pháp (có tên khi được giao đất, được mua nhà thuộc sở hữu Nhà nước, được chuyển mục đích sử dụng hoặc khi được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất) và tính theo diện tích đất thực tế sử dụng nhưng tối đa không vượt quá hạn mức đất ở cho một hộ gia đình theo quy định. Những hộ gia đình đã được xét miễn, giảm tiền sử dụng đất rồi thì các thành viên khác trong hộ gia đình này sẽ không thuộc diện được xét miễn, giảm tiền sử dụng đất lần nữa”.

- Tại điểm 2.2.b quy định miễn tiền sử dụng đất đối với: “Người hoạt động cách mạng trước Cách mạng tháng 8 năm 1945: Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân, Bà mẹ Việt Nam anh hùng, Anh hùng lao động; thương binh, bệnh binh, người hưởng chính sách như thương binh bị mất sức lao động từ 81% trở lên; thân nhân của liệt sỹ đang hưởng tiền tuất nuôi dưỡng hàng tháng”.

- Tại điểm 3.3 quy định giảm tiền sử dụng đất đối với: “Thân nhân của liệt sĩ, người có công giúp đỡ cách mạng đang hưởng trợ cấp hàng tháng, thương binh và người hưởng chính sách như thương binh bị mất sức lao động từ 21% đến 40% được giảm 70% tiền sử dụng đất phải nộp”.

Căn cứ các quy định nêu trên, trường hợp con thương binh, thân nhân liệt sỹ được xét miễn giảm tiền sử dụng đất khi được nhà nước giao đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cần phân biệt như sau:

+ Con thương binh không thuộc đối tượng được xét miễn, giảm tiền sử dụng đất khi được nhà nước giao đất hoặc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất .

Trường hợp người bố (hoặc mẹ) là thương binh thuộc đối tượng được giảm tiền sử dụng đất, có chung hộ khẩu gia đình với người con có quyết định giao đất, đồng thời có tên trong hộ gia đình được giao đất do người con đứng tên trong quyết định giao đất và chưa được miễn giảm tiền sử dụng đất lần nào thì hộ gia đình này được giảm tiền sử dụng đất theo quy định; nếu đã được miễn, giảm tiền sử dụng đất thì hộ gia đình này không thuộc diện được xét miễn, giảm tiền sử dụng đất lần nữa.

+ Đối với thân nhân liệt sỹ trong trường hợp hộ gia đình chưa có ai được xét miễn giảm tiền sử dụng đất lần nào: nếu người được nhà nước giao đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất là thân nhân liệt sỹ đang hưởng tiền tuất nuôi dưỡng hàng tháng thì được miễn tiền sử dụng đất phải nộp đối với diện tích đất ở trong hạn mức; nếu người được nhà nước giao đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất là thân nhân liệt sỹ đang hưởng trợ cấp hàng tháng thì được xét giảm 70% tiền sử dụng đất phải nộp đối với diện tích đất ở trong hạn mức.

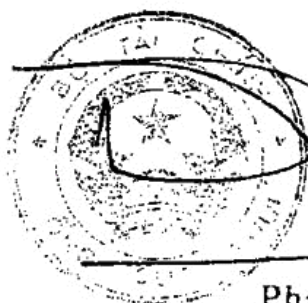
Trường hợp trong hộ gia đình của thân nhân liệt sỹ đã có thành viên được xét miễn, giảm tiền sử dụng đất thì các thành viên khác trong hộ gia đình này sẽ không thuộc diện được xét miễn, giảm tiền sử dụng đất lần nữa.

Tổng cục Thuế thông báo đề ông Trần Tam được biết và thực hiện./.

**KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG  
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Thanh tra Bộ Tài chính;
- Cục Thuế tỉnh Nghệ An;
- Ban TTTĐ. PC;
- Lưu: VT. HT.†



Phạm Duy Khương